

Tam Nông, ngày 26 tháng 01 năm 2022

Số: 02/2022/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:36/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2021 về việc "Kiện đòi tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương L, sinh năm 1974.

ĐKHKT: Khu 5, xã X, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H (tên gọi khác Nguyễn Thị H), sinh năm 1965.

ĐKHKT: Khu 7, Thị trấn H, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tổng số tiền Bà Nguyễn Thị H (tên gọi khác Nguyễn Thị H) còn nợ Chị Nguyễn Phương L, tính đến ngày 19 tháng 01 năm 2022 là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng)

*** Thời hạn và Phương án trả nợ cụ thể như sau:**

- Lần 1: Từ ngày 01/02/2022 đến ngày 01/3/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);

- Lần 2: Từ ngày 02/3/2022 đến ngày 01/4/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);

- Lần 3: Từ ngày 02/4/2022 đến ngày 01/5/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);

- Lần 4: Từ ngày 02/5/2022 đến ngày 01/6/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);

- Lần 5: Từ ngày 02/6/2022 đến ngày 01/7/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);

- Lần 6: Từ ngày 02/07/2022 đến ngày 01/8/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);
- Lần 7: Từ ngày 02/8/2022 đến ngày 01/9/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);
- Lần 8: Từ ngày 02/9/2022 đến ngày 01/10/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);
- Lần 9: Từ ngày 02/10/2022 đến ngày 01/11/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);
- Lần 10: Từ ngày 02/11/2022 đến ngày 01/12/2022 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);
- Lần 11: Từ ngày 02/12/2022 đến ngày 01/01/2023 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);
- Lần 12: Từ ngày 02/01/2023 đến ngày 01/02/2023 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);
- Lần 13: Từ ngày 02/02/2023 đến ngày 01/03/2023 bà H phải trả cho chị L số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);
- Lần 14: Từ ngày 02/03/2023 đến ngày 12/03/2023 bà H phải trả cho chị L số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng);

Về tiền lãi: Bà Nguyễn Thị H không phải trả cho Chị Nguyễn Phương L vì chị L tự nguyện không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Phương L nếu Bà Nguyễn Thị H (tức Nguyễn Thị H) chưa trả số tiền trên thì hàng tháng bà H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí đối với số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng)

Do các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa nên chỉ phải chịu 50% mức án phí theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Phương L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm (cả phần án phí của Bà Nguyễn Thị H (tên gọi khác Nguyễn Thị H)). Vì vậy, chị L phải chịu 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận Chị Nguyễn Phương L đã nộp số tiền 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0005490 ngày 14/12/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho Chị Nguyễn Phương L số tiền 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm

